

Đại dịch Covid-19 và trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng

Dương Quỳnh Hoa¹

Nhận ngày 15 tháng 1 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 2 tháng 6 năm 2021.

Tóm tắt: Với nhận định Covid-19 là sự kiện bất khả kháng nên nhiều cá nhân và doanh nghiệp đã viện dẫn yếu tố này để được miễn trách nhiệm dân sự do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Tuy nhiên, đại dịch Covid-19 là tình huống pháp lý phát sinh chưa có tiền lệ từ trước đến nay nên việc viện dẫn sự kiện này là sự kiện bất khả kháng trong nhiều trường hợp không đơn giản. Việc miễn trách nhiệm này trong một số trường hợp lại có lợi cho mình và gây bất lợi cho người khác. Vậy, những ảnh hưởng của Covid-19 có được xem là một sự kiện bất khả kháng để từ đó được miễn trách nhiệm hay không? Bài viết này phân tích, đánh giá những tác động, ảnh hưởng của Covid-19 dưới góc độ pháp lý để trả lời câu hỏi trên.

Từ khoá: Covid-19, hợp đồng, sự kiện bất khả kháng, trách nhiệm dân sự.

Phân loại ngành: Luật học

Abstract: Believing that Covid-19 is force majeure, many individuals and businesses have invoked this factor to be exempt from civil liability due to a breach of contractual obligations. However, the Covid-19 pandemic is an unprecedented legal situation, so it is not simple to invoke this event as force majeure in many cases. Invoking exemption from liability in some cases is beneficial to someone and detrimental to others. Are the effects of Covid-19 considered force majeure so that they can be exempted from responsibility? This article analyses and evaluates the impacts and effects of Covid-19 from a legal perspective to answer the above question.

Keywords: Covid-19, contracts, force majeure, civil liability.

Subject classification: Law

¹ Viện Nhà nước và Pháp luật, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Email: dqhoa77@gmail.com

1. Đặt vấn đề

Vào năm 2019, đại dịch Covid-19 đã xuất hiện trên khắp thế giới và tác động lớn đến chăm sóc sức khỏe, y tế, tài chính toàn cầu. Trước những diễn biến phức tạp và khó lường của dịch bệnh Covid-19 gây ra trong suốt năm 2019 cho đến nay, Chính phủ Việt Nam ban hành nhiều biện pháp bảo vệ và có những hoạt động để làm chậm sự lây lan của dịch bệnh này. Một mặt, các biện pháp và hành động bảo vệ này là cần thiết để ngăn ngừa dịch bệnh lây lan. Mặt khác, các biện pháp này lại có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại Việt Nam cũng như toàn cầu. Đặc biệt, trong bối cảnh hiện nay, nhiều câu hỏi liên quan đến hậu quả pháp lý và thương mại phát sinh do hợp đồng đã ký kết không thể được thực hiện do Covid-19 đã được đặt ra giữa các bên tham gia hợp đồng. Cộng đồng doanh nghiệp đặt ra nhiều câu hỏi: dịch Covid-19 có phải là sự kiện bất khả kháng không? Nếu là sự kiện bất khả kháng thì doanh nghiệp có thể được xem xét miễn trừ trách nhiệm hợp đồng đã ký kết không?... Để hiểu rõ hơn về vấn đề này, bài viết sẽ phân tích các yếu tố cấu thành sự kiện bất khả kháng trong pháp luật Việt Nam và trả lời các câu hỏi mà cộng đồng doanh nghiệp đưa ra.

2. Khái niệm pháp lý của sự kiện bất khả kháng

Khái niệm về sự kiện bất khả kháng bắt nguồn từ một khái niệm tương tự của người La Mã về *rebus sic stantibus*, người La Mã cho rằng, một người sẽ được miễn thực hiện

các nghĩa vụ theo thỏa thuận khi các nghĩa vụ này trở thành gánh nặng không thể thực hiện được (Ingeborg Schwenzer, 2008). Điều này trái ngược với nguyên tắc phổ biến của *pacta sunt servanda*, theo đó, hợp đồng phải được tuân thủ trong bất kỳ hoàn cảnh nào (Hans Wehberg, 1959). Như vậy, câu hỏi được đặt ra ở đây là: khi có một tai họa tự nhiên ập đến, làm cho nghĩa vụ của hợp đồng không thể thực hiện được, thì điều gì sẽ xảy ra?

Việc này đã nảy sinh một nguyên tắc về sự kiện bất khả kháng trong việc soạn thảo hợp đồng. Điều khoản bất khả kháng là một điều khoản cho phép một bên trong hợp đồng quyền được ngừng thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng nhất định nếu có các tình huống cụ thể và theo quy định xảy ra ngoài tầm kiểm soát của các bên, khiến cho bên có nghĩa vụ không thể thực hiện được nghĩa vụ (Suzen M., Grieshop Corrada, 2007). Sự kiện này thường được thỏa thuận là “một sự kiện hoặc hậu quả không thể lường trước được hoặc không thể kiểm soát được; là một sự kiện chưa từng xảy ra ngăn cản ai đó làm hoặc hoàn thành việc gì đó mà họ đã thỏa thuận hoặc chính thức lên kế hoạch thực hiện” (Michael E. Kohagen, 2020) dẫn đến việc không thể thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng.

Theo *Từ điển Luật học* thì “Sự kiện bất khả kháng” là sự kiện xảy ra một cách khách quan, không thể tiên liệu được và không thể khắc phục được, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong điều kiện và khả năng cho phép (lũ lụt, động đất, núi lửa, chiến tranh...) (Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp, 2006, tr.679). Theo khái niệm này thì sự kiện bất khả kháng là trường hợp khi xuất hiện một sự việc, hiện tượng

mà con người không thể kiểm soát được như: lũ lụt, động đất, núi lửa... hay các cuộc chiến tranh, bạo động xảy ra khiến cho một cá nhân, tổ chức bị cản trở không thể thực hiện được trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong hợp đồng.

Theo Luật Thương mại thì “Sự kiện bất khả kháng” là trường hợp được miễn trách nhiệm đối với hành vi vi phạm hợp đồng (Luật Thương mại 2005, Điểm b, Khoản 1, Điều 294) và khi sự kiện bất khả kháng xảy ra. Để được miễn trách nhiệm của bên vi phạm hợp đồng thì bên vi phạm phải thông báo kịp thời và phải chứng minh các hiện tượng, sự kiện xảy ra làm ảnh hưởng đến công việc, nhiệm vụ thực hiện hợp đồng.

Theo Công ước của Liên Hợp Quốc về hợp đồng mua bán quốc tế (Công ước Viên 1980) thì bên vi phạm hợp đồng được miễn trách nhiệm nếu bên vi phạm chứng minh được rằng, việc không thực hiện đó là do một trở ngại khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của họ và không thể tính toán được, không thể ngăn chặn hay không thể khắc phục được hậu quả, mặc dù đã thực hiện các biện pháp cần thiết cho phép (Liên Hợp Quốc, 1980, Khoản 1, Điều 79).

Theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015, sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép (Bộ luật dân sự, 2015, Khoản 1, Điều 156). Theo căn cứ này, có thể hiểu sự kiện bất khả kháng là sự kiện nằm ngoài phạm vi, tầm kiểm soát của con người như: thiên tai, dịch bệnh mà tại thời điểm thực hiện thỏa thuận hoặc trong quá trình thực hiện thỏa thuận các bên không thể biết được, lường trước được hậu

quả có thể xảy ra, đồng thời không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng tất cả các biện pháp trong khả năng cho phép. Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác, hoặc pháp luật có quy định khác (Bộ luật dân sự, 2015, Khoản 2, Điều 351).

Như vậy, theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 thì sự kiện bất khả kháng phải là sự kiện đáp ứng đủ 3 điều kiện: (1) xảy ra một cách khách quan; (2) không thể lường trước được; (3) không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Sự kiện xảy ra một cách khách quan là sự kiện xảy ra ngoài dự đoán, không phụ thuộc vào ý chí các bên. Ví dụ: chiến tranh có thể được xem là sự kiện bất khả kháng, mặc dù việc xảy ra chiến tranh là do ý chí của con người, nhưng chiến tranh lại không phụ thuộc vào ý chí của các bên liên quan đến sự kiện (tức các bên trong hợp đồng). Yếu tố khách quan phải được xem xét từ góc độ của các bên trong hợp đồng (Đỗ Văn Đại, 2017, t.2). Nếu xét từ góc độ này, các yếu tố liên quan có thể xem xét là sự kiện có phát sinh từ hành vi hoặc lỗi của các bên hoặc có phát sinh trong hoạt động kinh doanh hằng ngày của bên bị ảnh hưởng hay không.

Sự kiện bất khả kháng phải xảy ra vượt quá tầm kiểm soát của các bên, tức là không do hành vi hoặc do lỗi của các bên. Thông thường, yếu tố được xem xét là hành vi hoặc lỗi của bên bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, hành vi hoặc lỗi của bên còn lại ít khi được xem xét hơn trong bối cảnh sự kiện bất khả kháng, nó cũng có thể được xem xét để

phân biệt sự kiện bất khả kháng với vi phạm của các bên còn lại, mà trong trường hợp này phát sinh trách nhiệm pháp lý khác không xuất phát từ sự kiện bất khả kháng (Trương Nhật Quang, 2020).

Nếu sự kiện bất khả kháng xảy ra do hành vi của một bên trong hợp đồng thì bên đó rất khó có thể viện dẫn chính hành động của mình để coi đó là sự kiện bất khả kháng. Trên thực tế, trong các hợp đồng mà một bên tham gia là nhà nước (như hợp đồng trong quan hệ đối tác công - tư), thay đổi pháp luật không được coi là sự kiện bất khả kháng nếu sự thay đổi đó do chính cơ quan nhà nước tạo ra. Hay nói cách khác, sự thay đổi pháp luật này không thể là cơ sở để cơ quan nhà nước có thẩm quyền được miễn trừ trách nhiệm do việc không cấp quyền cho đối tác tư nhân.

Sự kiện không thể lường trước được là nằm ngoài khả năng dự đoán của các bên liên quan. Tuy nhiên, đối với hợp đồng, thời điểm nào được xem là thời điểm các bên không lường trước được việc xảy ra sự kiện. Thời điểm giao kết hợp đồng hay thời điểm thực hiện hợp đồng? Các cam kết và nghĩa vụ hợp đồng được các bên đưa ra tại thời điểm giao kết hợp đồng. Do vậy, theo quan điểm của tác giả, thời điểm không lường trước được của việc xảy ra sự kiện phải là thời điểm giao kết hợp đồng, đây cũng là cách tiếp cận theo Bộ nguyên tắc Unidroit (Bộ nguyên tắc Unidroit, 2010, Điều 7.1). Đặt trường hợp nếu tại thời điểm giao kết hợp đồng, một trong các bên lường trước được sự kiện, nhưng không báo cho bên kia biết, đến thời điểm thực hiện hợp đồng mới đưa ra vấn đề sự kiện bất khả kháng, thì bên này đã vi phạm nguyên tắc trung thực khi xác lập hợp đồng. Do đó, bên

còn lại có thể yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng vô hiệu do bị lừa dối theo Điều 127 Bộ luật dân sự 2015 (Lâm Tố Trang, 2020).

Sự kiện không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép. Khi xảy ra sự kiện, bên có nghĩa vụ theo hợp đồng phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép để khắc phục các tác động của sự kiện bất khả kháng đến việc thực hiện hợp đồng nhằm mục đích thực hiện đúng, đầy đủ các cam kết và nghĩa vụ theo hợp đồng. Tuy nhiên, kết quả cuối cùng là các bên vẫn không thể hoàn thành nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký kết. Trên thực tế, yếu tố này thường không dễ chứng minh và phải được xem xét trong từng tình huống cụ thể.

Bộ luật dân sự năm 2015 không quy định cụ thể tiêu chí để xem xét nỗ lực của các bên trong việc áp dụng các biện pháp cần thiết để khắc phục sự tác động này. Nghĩa là bên bị ảnh hưởng cần nỗ lực hết sức hay nỗ lực một cách hợp lý phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của từng vụ việc và nỗ lực hợp lý đó cần tính đến hiệu quả kinh tế khi có hay là không việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn. Nếu việc áp dụng biện pháp ngăn chặn quá tốn kém trong hoàn cảnh cụ thể thì cần nhắc việc nỗ lực áp dụng các biện pháp cần thiết đó. Chúng tôi đồng ý với quan điểm rằng, bên vi phạm có nghĩa vụ phải thực hiện các biện pháp hợp lý mà một bên tương tự đặt trong hoàn cảnh tương tự sẽ thực hiện và các biện pháp này cần đánh giá trong hoàn cảnh cụ thể của từng vụ việc cũng như hiệu quả kinh tế của việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn (Trương Nhật Quang, 2020).

Có thể hiểu sự kiện bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp làm cho bên bị ảnh

hưởng không thể thực hiện được đúng nghĩa vụ hợp đồng. Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng không còn tồn tại thì bên bị ảnh hưởng có nghĩa vụ phải tiếp tục thực hiện hợp đồng.

Việc không thực hiện đúng nghĩa vụ hợp đồng căn cứ vào sự kiện bất khả kháng chỉ có thể được chấp nhận nếu sự kiện bất khả kháng trên thực tế là nguyên nhân trực tiếp làm ngăn cản bên có nghĩa vụ thực hiện đúng nghĩa vụ. Sự kiện là nguyên nhân gián tiếp ảnh hưởng đến bên có nghĩa vụ làm cho bên có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thì không coi đó là sự kiện bất khả kháng. Khó khăn về tài chính phát sinh từ sự đình trệ hay suy thoái hoạt động kinh doanh dẫn đến một bên không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ hợp đồng là nguyên nhân gián tiếp và không nên được coi đó là lý do cho việc không thể thực hiện được nghĩa vụ. Nếu tính cả đến sự kiện là nguyên nhân gián tiếp làm bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện được nghĩa vụ thì sự kiện bất khả kháng có thể được giải thích rất rộng, dẫn đến việc bên bị ảnh hưởng dễ dàng sử dụng để miễn trừ trách nhiệm (Trương Nhật Quang, 2020)². Nếu sự kiện bất khả kháng chỉ tồn tại tạm thời thì sau khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, bên bị ảnh hưởng tiếp tục phải thực hiện nghĩa vụ hợp đồng.

3. Đại dịch Covid-19 - sự kiện bất khả kháng

Là một trong những mối đe dọa lớn nhất đối với hệ hô hấp của con người, chủng

virus corona mới gây ra đại dịch Covid-19, đặc biệt Covid-19 đã được tuyên bố là tình trạng khẩn cấp về y tế quốc tế (BBC News, 2020). Tại thời điểm ngày 8/9/2021, chủng Covid-19 đã lây nhiễm cho 222.718.322 người trên toàn cầu (Worldometer, 2021). Đại dịch này không chỉ đẩy hệ thống y tế toàn cầu rơi vào khủng hoảng mà còn kéo theo cuộc khủng hoảng kinh tế nghiêm trọng nhất kể từ đại suy thoái vào thập niên 30 của thế kỷ XX (Nguyễn Sơn, Hoàng Hà, 2020; Elliot Smith, 2020; Donthu et al, 2020). Đại dịch Covid-19 di chuyển nhanh chóng theo các trục chính của thương mại toàn cầu, gây tổn thương nghiêm trọng cho nền kinh tế và tác động tiêu cực đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Ngay khi Covid-19 bùng phát, FDI lập tức bị “khóa”; nhiều thương vụ mua bán, sáp nhập bị đình chỉ hoặc hủy bỏ, nhiều dự án đầu tư đang triển khai bị đình trệ (Nguyễn Sơn, Hoàng Hà, 2020). Một vấn đề quan trọng trong các nền kinh tế, không chỉ của Việt Nam, mà còn trên toàn cầu, là tác động của đại dịch đối với nguồn cung, thương mại và kinh doanh xuyên biên giới, vì đại dịch làm đứt gãy các chuỗi cung ứng với việc chính phủ đóng cửa, hạn chế thương mại và sự di chuyển của người dân (Nuno Fernandes, 2020). Ví dụ: Ở nhiều quốc gia như: Việt Nam, Trung Quốc, các nước thuộc Liên minh châu Âu đã đóng cửa đón khách, đóng cửa trường học và cấm tụ tập công cộng, hạn chế di chuyển, lệnh giới nghiêm, không ra khỏi nhà trừ trường hợp cần thiết. Sự áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp này dẫn đến việc đóng cửa các ngành sản xuất, giao thông, nhiều thành phố bị đóng cửa trong thời gian dài (Pragyan Deb et al, 2020). Việc áp dụng biện pháp phòng chống dịch nghiêm ngặt ảnh hưởng đến việc thực hiện

² Ngày 11/3/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tuyên bố dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 do chủng mới của virus corona (SARS-CoV-2) là một đại dịch toàn cầu.

hiều hợp đồng hiện có (Twigg-Flesner, Christian, 2020). Trong một số trường hợp, nghĩa vụ hợp đồng không thể thực hiện được do đại dịch, đến mức việc hoàn thành các nghĩa vụ trở nên gần như không thể (Ina Fried, 2020).

Khi đại dịch Covid-19 bùng phát, những câu hỏi xung quanh tính chất khách quan, không lường trước được, không thể khắc phục được của Covid-19 được đặt ra và đã gây khó khăn cho các chuyên gia pháp lý. Vậy, Covid-19 có là một sự kiện bất khả kháng hay không?

Trong quan hệ hợp đồng, việc xác định yếu tố dịch bệnh có phải là sự kiện bất khả kháng hay không để xem xét miễn trừ trách nhiệm pháp lý của các bên chưa bao giờ là dễ dàng và thường dẫn đến những tranh chấp. Đây là một vấn đề của tư pháp và quyền phán quyết cuối cùng thuộc về các thẩm phán. Xét về mặt pháp lý thì ban đầu đại dịch này không phải là sự kiện bất khả kháng, bởi vì một trong những yếu tố của sự kiện bất khả kháng là không thể thực hiện được. Khi xét đến yếu tố ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến việc thực hiện hợp đồng, chúng ta không xem xét ảnh hưởng của dịch bệnh đến chủ thể thực hiện hợp đồng mà xem xét sự tác động từ các hành vi, quyết định, văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền liên quan đến các biện pháp ngăn chặn sự lây lan của dịch Covid-19, ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng của các bên.

Để xét về yếu tố lường trước của dịch Covid-19 đối với việc thực hiện hợp đồng, thì cần xác định về thời điểm xác lập hợp đồng các bên đã biết hoặc phải biết về quyết định công bố dịch và các biện pháp pháp lý như lệnh dừng không cho hoạt động

có thể được áp dụng để hạn chế sự lây lan và phát triển dịch bệnh. Nếu hợp đồng được xác lập trong khoảng thời gian công bố dịch bệnh thì việc ảnh hưởng của dịch bệnh đến việc thực hiện hợp đồng không được coi là sự kiện bất khả kháng. Trừ trường hợp các bên có thỏa thuận hoặc cơ quan nhà nước áp dụng các biện pháp pháp lý để hạn chế sự lây lan và phát triển dịch bệnh mạnh hơn mà các bên không lường trước được khi xác lập hợp đồng.

Về yếu tố không thể khắc phục, khi các văn bản pháp luật, quyết định hành chính được ban hành nhằm ngăn chặn, hạn chế sự lây lan của dịch bệnh Covid-19 làm cho một bên hoặc các bên không thể thực hiện được hợp đồng thì bên vi phạm không phải chịu trách nhiệm đối với sự vi phạm của mình. Trong trường hợp này, cần phải lưu ý các hệ quả của sự kiện bất khả kháng xuất phát từ lệnh cấm. Khi có sự kiện khách quan tác động đến một bên chủ thể trong hợp đồng dẫn đến việc không thể thực hiện được đúng nghĩa vụ đã cam kết thì bên không thực hiện phải sử dụng mọi khả năng cho phép và các biện pháp cần thiết để khắc phục. Nếu chưa thực hiện hết khả năng thì không thỏa mãn điều kiện này để áp dụng bất khả kháng bởi vì bên vi phạm đã không thể hiện sự thiện chí trong quá trình thực hiện hợp đồng. Đối với đại dịch Covid-19, các bên trong hợp đồng vi phạm nghĩa vụ xuất phát từ việc phải ngừng các hoạt động kinh doanh, sản xuất theo quy định của chính quyền, chính vì thế bản thân các chủ thể không thể tự khắc phục được việc vi phạm theo hợp đồng. Như vậy, đại dịch Covid-19 xét dưới góc độ pháp luật đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được xem là sự kiện bất khả kháng.

4. Trách nhiệm pháp lý do vi phạm hợp đồng dưới sự ảnh hưởng của Covid-19

Bộ luật dân sự năm 2015 quy định trong trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng hợp đồng do sự kiện bất khả kháng thì bên vi phạm không phải chịu trách nhiệm trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác. Ở đây, cần phải phân biệt rõ trong quan hệ hợp đồng, nghĩa vụ hợp đồng và trách nhiệm do vi phạm hợp đồng là hai phạm trù pháp lý khác nhau. Nghĩa vụ hợp đồng là nghĩa vụ của các bên phát sinh từ các thỏa thuận trong hợp đồng. Về nguyên tắc, nghĩa vụ hợp đồng không được miễn trừ, trừ trường hợp bên có quyền từ bỏ hoặc chủ động miễn, giảm một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ đó. Còn trách nhiệm do vi phạm hợp đồng là trách nhiệm dân sự phát sinh do hành vi vi phạm hợp đồng của một bên (bên vi phạm) đối với bên còn lại (bên bị vi phạm). Trách nhiệm dân sự chỉ phát sinh khi có hành vi vi phạm hợp đồng, bao gồm phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật và thỏa thuận của các bên. Trách nhiệm dân sự có thể được miễn trong một số trường hợp, như gặp phải sự kiện bất khả kháng (Đặng Hồng Dương, 2020).

Như vậy, trường hợp doanh nghiệp vi phạm hợp đồng do bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 thì doanh nghiệp không phải chịu trách nhiệm do vi phạm hợp đồng với bên bị vi phạm, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác hoặc các bên có thỏa thuận khác. Doanh nghiệp sẽ không được miễn thực hiện nghĩa vụ hợp đồng với bên còn lại, trừ trường hợp bên có quyền chủ động miễn, giảm một phần hoặc toàn bộ các nghĩa vụ đó.

Hiện tại, Bộ luật dân sự năm 2015 có quy định khái niệm về sự kiện bất khả

kháng (Bộ luật dân sự, 2015, Điều 156) và hoàn cảnh thay đổi cơ bản (Bộ luật dân sự, 2015, Điều 420). Nhiều người bị nhầm lẫn giữa hai khái niệm này. Thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản và sự kiện bất khả kháng giống nhau ở chỗ, đều yêu cầu phải là sự kiện khách quan, bên bị ảnh hưởng phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết... Tuy nhiên, điểm khác biệt lớn nhất giữa hai khái niệm là, khi có sự kiện bất khả kháng xảy ra, bên bị ảnh hưởng phải chứng minh rằng, mình không thể khắc phục được, hợp đồng sẽ không thể thực hiện được, còn trong hoàn cảnh thay đổi cơ bản thì hợp đồng vẫn có thể thực hiện được nhưng việc thực hiện này có thể gây bất lợi lớn về mặt kinh tế cho bên có nghĩa vụ, giá thành thực hiện cao hơn rất nhiều so với dự tính ban đầu. Ví dụ: hiện nay nhiều nơi vẫn cho phép doanh nghiệp tiếp cận khu vực có dịch bệnh nhưng với điều kiện phải có biện pháp phòng ngừa cẩn thận. Song, biện pháp phòng ngừa đó chính là chi phí mà doanh nghiệp phải bảo đảm và chi phí này không nhỏ (Đỗ Văn Đại, 2020, t.2); hoặc doanh nghiệp sản xuất vẫn có thể nhập nguyên vật liệu để sản xuất được nhưng giá thành đã tăng lên gấp nhiều lần so với thời điểm ký hợp đồng. Như vậy, hợp đồng vẫn thực hiện được nhưng một bên phải chịu thiệt hại rất lớn so với dự kiến ban đầu. Từ đó, Bộ luật dân sự năm 2015 cho phép các bên có thể thương lượng lại trong hợp đồng, nếu không thương lượng được thì bắt buộc phải đưa ra Tòa án hay trọng tài để giải quyết.

Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: “Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác” (Bộ luật dân sự, 2015, Khoản 2, Điều 351). Luật Thương

mại 2005 quy định: “Bên vi phạm hợp đồng thương mại được miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau đây:... b) Xảy ra sự kiện bất khả kháng” (Luật Thương mại, 2005, Khoản 1, Điều 294). Như vậy, theo những quy định này, nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng mà có sự kiện bất khả kháng xảy ra, việc chứng minh sự kiện bất khả kháng sẽ giúp bên vi phạm không phải thực hiện nghĩa vụ.

Dịch bệnh Covid-19 là tình huống pháp lý phát sinh chưa có tiền lệ từ trước đến nay, do vậy, các bên khó có thể dự liệu trong hợp đồng. Để được miễn trách nhiệm do sự kiện bất khả kháng và tránh xung đột hoặc tranh chấp phát sinh về sau, ngay khi xảy ra dịch Covid-19 hoặc ít nhất là vào thời điểm này, bên vi phạm phải thông báo ngay cho bên kia bằng văn bản về sự kiện bất khả kháng do dịch bệnh Covid-19 gây ra, hệ quả pháp lý về trường hợp được miễn trách nhiệm theo Luật Thương mại năm 2005 (Luật Thương mại, 2005, Khoản 1, Điều 295) và những hậu quả hậu có thể xảy ra; chứng minh đã xảy ra sự kiện bất khả kháng; chứng minh sự kiện bất khả kháng ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng; chứng minh đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép để hạn chế những ảnh hưởng của Covid-19 nhưng không thể khắc phục.

5. Kết luận

Đại dịch Covid-19 xảy ra là một sự kiện bất khả kháng trong quá trình thực hiện hợp đồng, để được miễn trách nhiệm thì cần phải xem xét sự kiện này trong mối liên hệ với các điều khoản trong nội dung hợp đồng và các quy phạm pháp luật liên quan.

Thực tiễn trong quá trình giải quyết tranh chấp của Tòa án cho thấy, ngay cả khi dịch bệnh chưa xảy ra thì việc viện dẫn sự kiện bất khả kháng để được miễn trách nhiệm trong nhiều trường hợp là không đơn giản. Điều này càng phức tạp hơn khi thế giới đang đối mặt với một đại dịch chưa từng xảy ra trong lịch sử giao kết và thực hiện hợp đồng. Chính vì thế, việc vận dụng quy định của pháp luật vào các trường hợp cụ thể là việc làm cần thiết khi xem xét, đánh giá trách nhiệm của các bên do vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Pháp luật Việt Nam hiện hành quy định những sự kiện được coi là bất khả kháng mang tính khái quát. Do đó, khi soạn thảo hợp đồng trong tương lai, việc các bên phải chuẩn bị các điều khoản cụ thể, xác định rõ ràng về sự kiện bất khả kháng và nghĩa vụ thông báo với một bên không thể thực hiện hợp đồng khi sự kiện bất khả kháng xảy ra là rất quan trọng.

Tài liệu tham khảo

1. Đỗ Văn Đại (2017), *Luật hợp đồng Việt Nam - Bản án và bình luận án*, t.2, Nxb Hồng Đức, Hà Nội.
2. Liên Hợp Quốc (1980), *Công ước Viên 1980*.
3. Trương Nhật Quang (2020), *Pháp luật về hợp đồng - Những vấn đề pháp lý cơ bản*, Nxb Dân trí, Hà Nội.
4. Quốc hội (2005), *Luật Thương mại năm 2005*.
5. Quốc hội (2015), *Bộ luật dân sự năm 2015*.
6. Viện Khoa học pháp lý - Bộ Tư pháp (2006), *Từ điển Luật học*, Nxb Tư pháp, Hà Nội.
7. Twigg-Flesner, Christian (2020), *A comparative Perspective on Commercial Contracts and the impact of Covid-19 - Change of Circumstances, Force Majeure, or what?*, University of Warwick, International Commercial Law Department.

8. Pragyan Deb et al (2020), *The Economic Effects of Covid-19 Containment Measures* 1(1) IMF Working Paper. WP/20/158 at 13.
9. Naveen Donthu, and Gustafsson Anders (2020), “Effects of Covid-19 on business and research”, *Journal of business research*, vol. 117: 284-289, doi:10.1016/j.jbusres.2020.06.008.
10. Nuno Fernandes (2020), *Economic Effects of Coronavirus Outbreak (Covid-19) on the World Economy*, IESE Business School Working Paper No. WP-1240-E at 8.
11. Ingeborg Schwenzer (2008), *Force Majeure and Hardship in International Sales Contract*, 39 VUWLR at 710.
12. Suzen M., Grieshop Corrada (2007), “The best laid plans: Force majeure clauses in travel and event contracts”, *Nova Law Review*, 31(3), pp. 409-421.
13. Hans Wehberg (1959), “Pacta Sunt Servanda”, *American Journal of International Law*, vol. 53, pp.775-786.
14. Bộ nguyên tắc Unidroit 2010, <http://tailieuxnk.com/upload/sanpham/thumb/Tai-lieunguyen-tac-unidroit-ve-hop-dong-thuong-mai-317191556747.pdf>, truy cập ngày 15/6/2021.
15. Đặng Hồng Dương (2020), “Sự kiện bất khả kháng trong mùa Covid-19 dưới góc độ miễn trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ hợp đồng”, <https://lsvn.vn/su-kien-bat-kha-khang-trong-mua-covid-19-duoi-goc-do-mien-trach-nhiem-thuc-hien-nghia-vu-hop-dong.html>, truy cập ngày 26/5/2021.
16. Đỗ Văn Đại (2020), “Virus Corona - Bình luận pháp lý và những điểm doanh nghiệp cần lưu tâm”, <https://www.viac.vn/images/News-and-Events/News/An-pham-covid/An-pham-tong-hop.pdf>, truy cập ngày 26/5/2021.
17. Nguyễn Sơn, Hoàng Hà (2020), “Nhìn lại năm 2020 qua biến cố Covid-19”, <https://nhandan.vn/binh-luan-quoc-te/nhin-lai-nam-2020-qua-bien-co-covid-19-630086/>, truy cập ngày 26/5/2021.
18. Lâm Tố Trang (2020), “Bàn về việc miễn thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng trong trường hợp bất khả kháng - Covid-19”, <https://tcdcpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/phap-luat-kinh-te.aspx?ItemID=340>, truy cập ngày 21/5/2021.
19. BBC News (2020) “Coronavirus declared a national health emergency by WHO”, 20 January 2020, <https://www.bbc.co.uk/news/world-51318246>, truy cập ngày 8/1/2021.
20. Ina Fried (2020), “Coronavirus dents tech’s supply chain, AXIOS” (Mar. 11, 2020), <https://www.axios.com/coronavirus-tech-supply-chain-45da76ff-fe0c-429b-8467-6018d7630f5b.html>, truy cập ngày 27/5/2021.
21. Michael E. Kohagen, “Covid-19 and Force Majeure: What Businesses Should Know, Ward and Smith”, <https://www.wardandsmith.com/articles/covid-19-and-force-majeure-what-businesses-should-know>, truy cập ngày 26/5/2021.
22. Elliot Smith (2020), “Global stocks head for worst week since the financial crisis amid fears of a possible pandemic” (CNBC, 28/12/2020), <https://www.cnbc.com/2020/02/28/global-stocks-head-for-worst-week-since-financial-crisis-on-coronavirus-fears.html>, truy cập ngày 8/1/2021.
23. Worldometer (2021), “Statistics of the Coronavirus”, <https://www.worldometers.info/coronavirus/>, truy cập ngày 8/9/2021.